

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SUNNY VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SUNNY VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUNNY VIET NAM TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SUNNY VIET NAM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108219333

3. Ngày thành lập: 05/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 185 đường Giáp Bát, tổ 19A, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
2.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
3.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
4.	Xây dựng nhà các loại	4100
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Bán buôn gạo	4631
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
10.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
11.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
12.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
13.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
14.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
15.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
16.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
17.	Sản xuất pin và ắc quy	2720

18.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
19.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chi tiết: Sản xuất dây và cáp sợi tách biệt từ sắt, đồng, nhôm	2732
20.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
21.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
22.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác Chi tiết: Các hoạt động gieo trồng ngô (trừ trồng ngô cây làm thức ăn cho gia súc)	0112
23.	Trồng cây ăn quả	0121
24.	Trồng cây cà phê	0126
25.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
26.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
27.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
28.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Rang và lọc cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc;	1079
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610

30.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm gỗ khác nhau, cụ thể: + Cán, tay cầm của dụng cụ, cán chổi, cán bàn chải, + Khuôn và nòng giày hoặc ủng, mắc áo, + Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ, + Tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ, + Hộp, nắp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ, + Các dụng cụ như ống chỉ, suốt chỉ, ống suốt, cuộn cuộn chỉ, máy khâu ren và các vật phẩm tương tự của guồng quay tơ bằng gỗ, + Các vật phẩm khác bằng gỗ. - Sản xuất củi đun từ gỗ ép hoặc nguyên liệu thay thế như bã cà phê hay đậu nành. - Sản xuất khung gương, khung tranh ảnh bằng gỗ; - Sản xuất khung tranh sơn dầu cho nghệ sỹ; - Sản xuất bộ phận giày bằng gỗ (như gót giày và cốt giày); - Sản xuất cán ô, ba toong và đồ tương tự;	1629
31.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
32.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
33.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
34.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
35.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
36.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
37.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
39.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

41.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
42.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
43.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
44.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
45.	Khai thác thuỷ sản biển	0311
46.	Khai thác thuỷ sản nội địa	0312
47.	Sản xuất giống thuỷ sản	0323
48.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
49.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
50.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự, - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ, - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thuỷ tinh, - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
51.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
52.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
53.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
54.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811

55.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác Chi tiết: - Sản xuất máy bơm không khí hoặc chân không, máy nén khí và gas khác; - Sản xuất máy bơm cho chất lỏng, có hoặc không có thiết bị đo; - Sản xuất máy bơm thiết kế cho máy với động cơ đốt trong: bơm dầu, nước hoặc nhiên liệu cho động cơ mô tô... - Sản xuất vòi và van công nghiệp, bao gồm van điều chỉnh và vòi thông; - Sản xuất vòi và van vệ sinh; - Sản xuất vòi và van làm nóng; - Sản xuất máy bơm tay;	2813
56.	Đại lý du lịch	7911
57.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
58.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
59.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô; - Sản xuất quạt không dùng cho gia đình; - Sản xuất máy cân dùng trong gia đình như : cân hành lý, cân cầu đường, cân khác... - Sản xuất máy lọc và máy tinh chế, máy móc cho hoá lỏng; - Sản xuất máy đóng gói như : Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn... - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống; - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống. - Sản xuất máy đổi nóng; - Sản xuất máy ly tâm (trừ máy tách kem và sấy khô quần áo); - Sản xuất miếng đệm và miếng hàn tương tự được làm từ kim loại hỗn hợp hoặc lớp kim loại đó; - Sản xuất máy bán hàng tự động; - Sản xuất các bộ phận cho máy có những mục đích chung; - Sản xuất quạt thông gió (quạt đầu hồi, quạt mái);	2819
60.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
61.	Xây dựng công trình công ích	4220

62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
63.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
64.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; - Bán lẻ đĩa ghi âm thanh, hình ảnh.	4789
65.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;	5510
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) - Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: + Động cơ, + Dụng cụ máy, + Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, + Thiết bị sản xuất điện ảnh, + Thiết bị đo lường và điều khiển, - Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không có người điều khiển: Mô tô, xe lưu động, cắm trại...,	7730
67.	Điều hành tua du lịch	7912
68.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920

69.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện	8230
70.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
71.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
72.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
73.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
74.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
75.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
76.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
77.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
78.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón; - Bán buôn thuốc trừ sâu; - Bán buôn hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp: thuốc trừ cỏ, thuốc chống nảy mầm, thuốc kích thích sự tăng trưởng của cây, các hoá chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669
79.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
80.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
81.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
82.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vàng trang sức Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

83.	Trồng lúa	0111
84.	Trồng cây mía	0114
85.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Các hoạt động trồng cây thức ăn gia súc như: trồng ngô cây, trồng cỏ và quy hoạch, chăm sóc đồng cỏ tự nhiên; thả bèo nuôi lợn; trồng cây làm phân xanh (muồng muồng); v,v..	0119
86.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
87.	Chăn nuôi lợn	0145
88.	Chăn nuôi gia cầm	0146
89.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
90.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
91.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
92.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
93.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
94.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
95.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
96.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

6. Vốn điều lệ: 4.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯU THỊ HẰNG	Số nhà 67, ngõ 119 đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	216.000	2.160.000.000	48,000	0011660099 29	
			Tổng số	216.000	2.160.000.000	48,000		

2	PHAN VĂN HÒA	Số 12, ngách 283/36, tổ 25B, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	20,000	012512628	
			Tổng số	90.000	900.000.000	20,000		
3	NGUYỄN HỮU CHIẾN	Số 28 ngõ 7 Đức Giang, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	10,000	001063004389	
			Tổng số	45.000	450.000.000	10,000		
4	ĐẶNG HỒNG HOA	Số nhà 67 ngõ 119 đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	12,000	012768254	
			Tổng số	54.000	540.000.000	12,000		
5	LƯU BÁ CAO	Số 23 ngõ 122 Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	45.000	450.000.000	10,000	012118117	
			Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯU THỊ HẰNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/03/1966

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001166009929

Ngày cấp: 14/08/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 67, ngõ 119 đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 185 đường Giáp Bát, tổ 19A, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

